

QUYẾT ĐỊNH

**Về giao chỉ tiêu bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng
năm 2005 nguồn vốn khấu hao cơ bản từ phụ thu tiền điện**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2004/NQ-HĐ ngày 10 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2005 và Nghị quyết số 22/2004/NQ-HĐ ngày 10 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán phân bổ ngân sách thành phố năm 2005 ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4344/2005/KHĐT-TH ngày 09 tháng 8 năm 2005 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao cho các Sở và Ủy ban nhân dân các quận-huyện chỉ tiêu bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2005 nguồn vốn khấu hao cơ bản từ phụ thu tiền điện với tổng số vốn 17,597 tỷ đồng (theo biểu danh mục đính kèm); trong đó :

- + Thanh toán khối lượng đọng (01 dự án) : 0,016 tỷ đồng ;
- + Công trình chuyển tiếp (03 dự án) : 3,947 tỷ đồng ;
- + Công trình khởi công mới (07 dự án) : 13,534 tỷ đồng ;
- + Chuẩn bị đầu tư (01 dự án) : 0,100 tỷ đồng.

Điều 2. Sau khi nhận được chỉ tiêu bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2005 nguồn vốn khấu hao cơ bản từ phụ thu tiền điện, các Sở và Ủy ban nhân dân các quận-huyện tiến hành việc phân bổ, giao chỉ tiêu cho các đơn vị

trực thuộc theo đúng chỉ tiêu kế hoạch được giao. Trường hợp có yêu cầu thay đổi, phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Giám đốc các Sở và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về những trì trệ hoặc thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện chỉ tiêu được giao.

Điều 3. Chỉ tiêu kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này bổ sung vào chỉ tiêu kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 16/2005/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2005, Quyết định số 46/2005/QĐ-UB ngày 21 tháng 3 năm 2005 và Quyết định số 96/2005/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công nghiệp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH
Lê Thanh Hải

TỔNG HỢP DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2005 (BỔ SUNG)
NGUỒN VỐN PHỤ THU VÀ KHẤU HAO CƠ BẢN NGÀNH ĐIỆN
(Kèm theo Quyết định số 148/2005/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2005
của Ủy ban nhân dân thành phố).

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Thời gian khởi công & hoàn thành	Năng lực thiết kế			Tổng vốn đầu tư	Kế hoạch năm 2005	Kế hoạch bổ sung	Ghi chú
					Đường dây 15KV (mét)	Đường dây hạ thế (mét)	Công suất MBT (KVA)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<u>TỔNG SỐ</u>		12		29.598	7.893	8.845	69.648	4.497	17.596	
A	<u>Công trình Thanh toán khối lượng đong</u>		<u>1</u>		<u>2.240</u>	<u>0</u>	<u>545</u>	<u>2.497</u>	<u>0</u>	<u>15,22</u>	
1	Xây dựng mới đường dây trung hạ thế và trạm biến thế Khu công nghiệp quận 2 – Tại cụm 2 Khu công nghiệp Cát Lái	Công ty Quản lý và Phát triển Nhà quận 2	Quận 2	2001-2002	2.240	0	545	2.497	0	15,22	QĐ số 2585/QĐ-TC-ĐTSC ngày 26-05-2004 của Sở Tài Chính
B	<u>Công trình chuyển tiếp</u>		<u>3</u>		<u>16.703</u>	<u>805</u>	<u>4.250</u>	<u>31.473</u>	<u>3.947</u>	<u>3.947</u>	
1	Di dời hệ thống điện cao thế để mở rộng đường Lạc Long Quân (đường dây 66 KV)	Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Công trình quận 11	Quận 11	2004-2005	1.091	0	0	980	310	200	QĐ số 309/QĐ-CN2 ngày 19-12-2001 của Sở Công nghiệp
2	Xây dựng mới đường dây trung hạ thế và trạm biến thế 2x1000KVA 15(22)/0,4KV Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ	Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ	Q1	2004	230	90	2.000	1.876	620	130	QĐ số 27/QĐ-CN2 ngày 09-12-2004 của Sở Công nghiệp

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Thời gian khởi công & hoàn thành	Năng lực thiết kế			Tổng vốn đầu tư	Kế hoạch năm 2005	Kế hoạch bổ sung	Ghi chú
					Đường dây 15KV (mét)	Đường dây hạ thế (mét)	Công suất MBT (KVA)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Xây dựng hệ thống điện nội khu trong Công viên Phần mềm Quang Trung (giai đoạn 2)	Công ty Phát triển Công viên Phần mềm Quang Trung	Quận 12	2004-2005	15.382	715	2.250	28.617	3.017	3.617	QĐ số 156/SCN-CN2 ngày 02-07-2003, và QĐ số 256/QĐ-SCN-QLĐN ngày 15-11-2004 của Sở Công nghiệp
B	<u>Công trình khởi công mới</u>		<u>7</u>		<u>10.555</u>	<u>6.588</u>	<u>3.050</u>	<u>20.267</u>	<u>550</u>	<u>13.534</u>	
1	Xây dựng mới hệ thống điện trung hạ thế ngầm và trạm biến thế Khu tái bố trí dân cư phường Hiệp Phú và Tăng Nhơn Phú A	Công ty Phát triển Khu Công nghệ cao	Quận 9	2005	764	3.524	2.240	7.756	0	5.000	CV số 3881/UBND-TH ngày 20-06-2005 của UBND TP; QĐ duyệt DT số 586/QĐ-CNC ngày 29-12-2004 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao
2	Xây dựng mới trạm biến thế, nguồn phát điện dự phòng, cải tạo hệ thống điện hạ thế các khoa và chiếu sáng Bệnh viện An Bình	Bệnh viện An Bình	Quận 5	2005	324	1.590	560	5.616	100	4.000	QĐ số 91/QĐ-SCN-QLĐN ngày 06-05-2005 của Sở CN
3	Xây dựng mới lưới trung thế Khu công nghiệp Cát Lái II (giai đoạn 2)	Công ty Quản lý và Phát triển Nhà quận 2	Quận 2	2005	5.806	0	0	5.011	100	3.000	QĐ số 105/QĐ-SCN ngày 30-05-2005 của Sở Công nghiệp

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Thời gian khởi công & hoàn thành	Năng lực thiết kế			Tổng vốn đầu tư	Kế hoạch năm 2005	Kế hoạch bổ sung	Ghi chú
					Đường dây 15KV (mét)	Đường dây hạ thế (mét)	Công suất MBT (KVA)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4	Xây dựng mới trạm biến thế 250 KVA và lưới hạ thế Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh	Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	2005	20	1.474	250	1.884	350	1.534	QĐ số 164/QĐ-SCN ngày 22-07-2005 của Sở Công nghiệp
5	Cải tạo hệ thống điện Bệnh viện Nhi Đồng 2	Bệnh viện Nhi Đồng 2	Quận 1	2005	0	0	0	15.433	230	5.000	QĐ số 167/QĐ-SCN ngày 25-07-2005 của Sở Công nghiệp
6	Cải tạo hệ thống điện Bệnh viện Nhi Đồng 1	Bệnh viện Nhi Đồng 1	Quận 3	2005	550	13.000	4.500	18.666	110	6.000	QĐ số 132/QĐ-KHĐT ngày 03-03-2005 của Sở KHĐT (đang trình duyệt TK-TDT tại Sở CN ngày 10-06-2005)
7	Xây dựng mới đường dây trung hạ thế và trạm biến thế áp 4 xã Hiệp Phước huyện Nhà Bè (209 ha nuôi tôm)	Ban Quản lý Dự án Khu vực Đầu tư Xây dựng huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	2005	3.091	3.079	1.200	2.381	50	1.200	QĐ số 138/QĐ-KHĐT ngày 29-3-2004 của Sở KHĐT (đang trình duyệt TK-TDT tại Sở CN ngày 03-06-2005)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Thời gian khởi công & hoàn thành	Năng lực thiết kế			Tổng vốn đầu tư	Kế hoạch năm 2005	Kế hoạch bổ sung	Ghi chú
					Đường dây 15KV (mét)	Đường dây hạ thế (mét)	Công suất MB T (KV A)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
C	<u>Công trình chuẩn bị đầu tư</u>		<u>1</u>		<u>100</u>	<u>500</u>	<u>1.00</u> <u>0</u>	<u>15.412</u>	<u>0</u>	<u>100</u>	
1	Xây dựng và cải tạo lưới điện Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Quận 10	2005	100	500	1.00 0	15.412	0	100	CV số 228/NTP-HC ngày 16-06-2005 của Bệnh viện Nguyễn Tri Phương

Lưu ý : Sau khi lưới điện đi vào vận hành, chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao tài sản lưới điện trước điện kế cho Công ty Điện lực Thành phố quản lý và trích khấu hao nộp cho ngân sách Thành phố theo quy định hiện hành

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ